

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-PT

Ngày: 19-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSPT ngày 13/7/2018 đối với bị cáo Trương Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T; bị đơn dân sự đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Văn Đ, sinh ngày 24/02/1993 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: thôn Hoàng Long 2, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: số 60, đường Đồng Tâm, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ (đã chết) và bà Trương Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Tuyết Hương – Văn phòng luật sư An Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương L (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: B9 An Sơn, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T: Luật sư Lê Cao Tánh – Văn phòng luật sư Bá Tánh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị đơn dân sự có kháng cáo: Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương; Trụ

sở: số 144 đường Lang Biang, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hoàng T, sinh năm 1952; chức danh: Chủ tịch HĐQT Hợp tác xã; nơi cư trú: số 78 Nguyễn Siêu, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Thìn: ông Võ Văn K, sinh năm 1988; chức vụ: chủ xe; nơi cư trú: số 52 đường An Tôn, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bà Kră Jăn Sào (đã chết) và đại diện hợp pháp của cháu Kră Jăn Drin N (sinh ngày 21/7/2017) không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/10/2017 Trương Văn Đ điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu YAZ, biển kiểm soát 49A-07914, chạy từ phòng trọ ở số nhà 60 đường Đồng Tâm, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng lên đường Lang Biang, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, xe chạy theo hướng từ Đà Lạt lên núi Lang Biang, khi xe đang lưu thông trên đoạn đường thuộc tổ dân phố Lang Biang lúc này khoảng 07 giờ 45 phút xe do Đ điều khiển đang chạy với tốc độ khoảng 50 km/h, Đ phát hiện có một người phụ nữ điều khiển xe mô tô băng qua đường từ bên trái sang (đường có dải phân cách cứng ở giữa), Đ thắng xe đồng thời đánh tay lái cho xe chạy sang bên phải đường để tránh xe mô tô. Do không làm chủ được tốc độ nên xe của Đ điều khiển đâm phải bà Kră Jăn Sào đang cồng cháu Kră Jăn Drin N đứng trên vỉa hè sát mép lòng đường bên phải, sau đó xe Đ điều khiển tiếp tục đâm vào xe mô tô BKS 49 B1-592.39 do bà Nguyễn Thị Phương L điều khiển ở phía trước vừa chạy từ phần đường bên trái rẽ sang. Hậu quả bà Nguyễn Thị Phương L chết tại chỗ, bà Kră Jăn S bị thương nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, nhưng sau đó tử vong, cháu Kră Jăn Drin N bị thương nhẹ và người đại diện hợp pháp của cháu Kră Jăn Ph đã có đơn từ chối giám định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các dấu vết để lại hiện trường thể hiện: mặt đường bê tông nhựa phía bên phải rộng 7,27 mét, vỉa hè bên phải rộng 2,6 mét. Vị trí điểm đụng giữa xe ô tô và bà Kră Jăn Sào nằm trên vỉa hè sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm, cách trụ điện số 748/328 A là 12 mét. Vị trí điểm đụng giữa xe ô tô và xe mô tô nằm ở dưới lòng đường sát mép lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm trụ điện số 748/328 A là 11 mét.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 346 ngày 20/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận bà Nguyễn Thị Phương L chết do chấn thương sọ não do tai nạn giao thông. Tại bệnh án ngoại khoa ngày 14/10/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng thể hiện bà Kră Jăn S chết do

chấn thương sọ não nặng, gãy xương đùi, đa chấn thương, hôn mê sâu, đưa về nhà tử vong do tai nạn giao thông.

Bản cáo trạng số 02/VKS-LD ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bản án số 03/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Căn cứ vào các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591; Điều 593; Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Công nhận sự thỏa thuận của Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L với số tiền 130.000.000 đồng; cụ thể bồi thường cho cháu Nguyễn Thanh Bảo L, cháu Nguyễn Thiện N và ông Nguyễn Văn T: 80.000.000 đồng (ông T đã nhận đủ số tiền); ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị S: 50.000.000 đồng (ông Tùng, bà Sanh đã nhận đủ số tiền); Do vậy khoản tiền tổn thất tinh thần đã được bồi thường xong.

Buộc Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị S và ông Nguyễn Văn T1 tiền chi phí mai táng cho chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 79.904.000 (bảy mươi chín triệu chín trăm lẻ bốn ngàn) đồng.

Buộc Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và bị cáo Trương Văn Đ liên đới có trách nhiệm bồi thường tiền trợ cấp nuôi con chị Nguyễn Thị Phương L là cháu Nguyễn Thanh Bảo L, sinh ngày 24/11/2012 và cháu Nguyễn Thiện N, sinh ngày 20/7/2016 số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng/01 cháu/01 tháng; thời điểm trợ cấp tính từ tháng 10/2017 đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên về chịu lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/6/2018 ông Nguyễn Văn T kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Đ, tăng tiền cấp dưỡng; tăng tiền chi phí mai táng lên 180.000.000đ;

Ngày 15/6/2018 bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo yêu cầu giảm mức cấp dưỡng còn 1.000.000đ/ tháng/ cháu; giảm tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần;

Ngày 15/6/2018 đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự ông Hoàng T kháng cáo yêu cầu giảm mức cấp dưỡng còn 1.000.000đ/ tháng/ cháu; giảm tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần; không đồng ý liên đới với bị cáo Đ bồi thường

các khoản tiền trên.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo về phần giảm số tiền cấp dưỡng nuôi con xuống 1.000.000đ/ tháng/ một cháu. Rút kháng cáo phần chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần; xuất trình chứng cứ đã bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại được 40.000.000đ.

Ông Nguyễn Văn T thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, rút kháng cáo phần tiền mai táng và tiền tổn thất tinh thần, yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000đ/02 cháu/ 01 tháng. Ông T thừa nhận bị cáo đã bồi thường 40.000.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Văn K, đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng T giữ nguyên nội dung kháng cáo không đồng ý liên đới bồi thường các khoản tiền bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, giảm cho bị cáo 06 tháng tù và giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn dân sự, không buộc bị đơn dân sự liên đới với bị cáo cấp dưỡng nuôi con của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chiếc xe YAZ, biển kiểm soát 49A-07914 là của ông Võ Văn K mua nhưng sau khi mua ông Khoa đưa vào Hợp tác xã và giấy đăng ký xe đứng tên chủ sở hữu là hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương, thời kỳ đầu ông Khoa là người trực tiếp điều khiển chạy xe, nhưng từ năm 2015 đến khi tai nạn xảy ra ông Khoa thuê Trương Văn Đ lái xe, xe sử dụng vào dịch vụ du lịch chở khách khu du lịch núi Lang Biang, nguồn lợi từ hoạt động này ông K là người hưởng, ông Khoa trả tiền thuê tài xế cho bị cáo và ông K có nghĩa vụ nộp tiền cho Hợp tác xã theo thỏa thuận.

Khoảng 07 giờ 30 ngày 13/10/2017 bị cáo Trương Văn Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49A-07914, chạy từ phòng trọ ở số nhà 60 đường Đồng Tâm, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, khi xe đang lưu hành trên đoạn đường thuộc tổ dân phố Lang Biang lúc này khoảng 07 giờ 45 phút, xe do bị cáo điều khiển đang chạy với tốc độ khoảng 50 km/h bị cáo phát hiện có một người phụ nữ điều khiển xe mô tô băng qua đường từ bên trái sang bị cáo thắng xe đồng thời đánh tay lái cho xe chạy sang bên phải đường để tránh xe mô tô. Do không làm chủ được tốc độ và xử lý tình huống kém, nên xe của bị cáo điều khiển đâm phải bà Kră Jăn S đang cõng cháu Kră Jăn Drin N đứng trên vỉa hè, sau đó xe bị cáo điều khiển tiếp tục đâm vào xe mô tô BKS 49 B1-592.39 do chị Nguyễn Thị Phương L điều khiển. Hậu quả chị Nguyễn Thị Phương L chết tại chỗ, bà Kră Jăn S bị thương nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, nhưng sau đó tử vong, cháu Kră Jăn Drin N bị thương nhẹ và gia đình đã viết đơn từ chối giám định thương tích.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Xét, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T thay đổi nội dung kháng cáo, xin giảm hình phạt cho bị cáo, việc thay đổi kháng cáo về phần hình phạt của ông T theo hướng có lợi cho bị cáo, đồng thời do bị cáo có bồi thường cho ông T 40.000.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con nên có căn cứ chấp nhận, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, ông Nguyễn Văn T rút kháng cáo phần khoản tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần, thay đổi nội dung kháng cáo về khoản tiền cấp dưỡng tnuôi con là 3.500.000đ/ 02 cháu/ 01 tháng. Bị cáo cũng rút kháng cáo về phần chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo và ông T là tự nguyện, không trái pháp luật nên phần bồi thường về tiền mai táng và tổn thất tinh thần có hiệu lực pháp luật.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, do hoàn cảnh bị cáo thật sự khó khăn, bị cáo là người đi làm thuê nên buộc bị cáo cấp dưỡng cho hai cháu là 3.000.000đ/tháng/02 cháu là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy nhận tiền của ông T với số tiền 40.000.000đ, số tiền này sẽ được trừ vào tiền cấp dưỡng nuôi con trong quá trình thi hành án.

Đối với kháng cáo của bị đơn dân sự không đồng ý liên đới bồi thường các khoản tiền như bản án sơ thẩm đã tuyên. Xét tại phiên tòa sơ thẩm, các bên đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L với số tiền 130.000.000 đồng (cụ thể Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và bị cáo đã bồi thường được 130.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn T đã nhận 80.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị S đã nhận 50.000.000 đồng) đây là sự tự nguyện của các bên nên cấp sơ thẩm ghi nhận là đúng pháp luật nên không có căn cứ xem xét kháng cáo phần này.

Đối với kháng cáo về tiền chi phí mai táng: cấp sơ thẩm xử buộc Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương bồi thường cho bà Nguyễn Thị S tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng là 79.904.000 đồng (cụ thể gồm mua đất để chôn cất 50.000.000 đồng; công đào huyệt 700.000 đồng; dịch vụ tang lễ: 29.204.000 đồng) là phù hợp. Đối với khoản yêu cầu bồi thường chi phí xây mộ 41.000.000 đồng; tiếp khách, làm tuần, âm công và thầy cúng 60.000.000 đồng cấp sơ thẩm không chấp nhận là đúng quy định nên không chấp nhận kháng cáo của Hợp tác xã.

Đối với tiền cấp dưỡng nuôi con: cấp sơ thẩm buộc hợp tác xã liên đới cùng với bị cáo để bồi thường khoản tiền cấp dưỡng nuôi con là không phù hợp, bởi lẽ, bị cáo sau khi gây tai nạn và bản án tuyên phạt tù giam nên Hợp tác xã không còn sử dụng bị cáo nên không thể buộc hợp tác xã phải cấp dưỡng nuôi con bị hại cho đến khi các cháu được 18 tuổi nên chấp nhận một phần kháng cáo

của ông Hoàng T không buộc Hợp tác xã phải liên đới bồi thường khoản tiền cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và ông T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn Đ và ông Nguyễn Văn T; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Hoàng T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591; Điều 593; Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Công nhận sự thỏa thuận của Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L với số tiền 130.000.000 đồng; cụ thể bồi thường cho cháu Nguyễn Thanh Bảo L, cháu Nguyễn Thiện N và ông Nguyễn Văn T: 80.000.000 đồng (ông T đã nhận đủ số tiền); ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị S 50.000.000 đồng (ông T1, bà S đã nhận đủ số tiền); khoản tiền tổn thất tinh thần đã được bồi thường xong.

Buộc Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị S và ông Nguyễn Văn T1 tiền chi phí mai táng cho chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 79.904.000 (bảy mươi chín triệu chín trăm lẻ bốn ngàn) đồng.

Buộc bị cáo Trương Văn Đ có trách nhiệm trợ cấp nuôi con chị Nguyễn Thị Phương L là cháu Nguyễn Thanh Bảo L, sinh ngày 24/11/2012 và cháu Nguyễn Thiện N, sinh ngày 20/7/2016 số tiền 1.500.000đ/ 01 cháu/ 01 tháng (3.000.000đ/ 02 cháu/ 01 tháng); thời điểm trợ cấp tính từ tháng 10/2017 đến khi các cháu được 18 tuổi. Đã trợ cấp 40.000.000đ tại giấy nhận tiền ngày 26/8/2018, số tiền này sẽ được trừ vào số tiền phải trợ cấp trong quá trình thi hành án.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Trương Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Hợp tác xã dịch vụ vận tải Lạc Dương và ông T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Lạc Dương;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lạc Dương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Lạc Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Thị Minh Hương

